

Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 02 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 17/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2018 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Đàm Thanh H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 134 T, khu 7, phường Q, thị xã Q, Quảng Ninh.

2. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 6, phường P, thị xã Q, Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 22 tháng 10 năm 2014. Nên hôn nhân của chị H và anh P là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, chị H và anh P sống hạnh phúc được 05 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị H và anh P đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2016 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau.

Đến nay, cả chị H và anh P đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết, không

mong muốn vợ chồng về đoàn tụ và cùng có đơn yêu cầu Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh P. Xét thấy, việc chị H và anh P thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P có 01 con chung là Nguyễn Minh D, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2015. Ly hôn, chị H và anh P thống nhất giao con chung là Nguyễn Minh D, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2015 cho chị Đàm Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2018 đến khi con chung Nguyễn Minh D thành niên. Anh Nguyễn Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Xét thấy, việc thoả thuận, thống nhất nêu trên của chị H và anh P là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Việc thoả thuận, thống nhất nêu trên của chị H và anh P là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí Toà án: Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P thống nhất mỗi người nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P có 01 con chung là Nguyễn Minh D, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2015. Ly hôn, chị H và anh P thống nhất giao con chung là Nguyễn Minh D, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2015 cho chị Đàm Thanh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Nguyễn Văn P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000 đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2018 đến khi con chung Nguyễn Minh D thành niên. Anh Nguyễn Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P đều thống nhất vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P thống nhất mỗi người nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ đi số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0003173 ngày 24-12-2018 và số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí anh P đã nộp theo biên lai thu số 0003174 ngày 24-12-2018 đều của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Chị Đàm Thanh H và anh Nguyễn Văn P đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS TX Q;
- UBND phường P;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tố Nga